

Số: 950 /QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp mới, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
đợt 17 năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản họp xét của Tổ Thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, Sở Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp mới, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 17 năm 2026 cho 26 cá nhân (*Danh sách kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý KCB (để báo cáo);
- BGD Sở Y tế (để báo cáo);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

(Bs.Lam/05.10.26)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn Dũng

DANH SÁCH CẤP MỚI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
ĐỢT 17 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Quốc tịch	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số GPHN	Ghi chú
1	TRẦN THỊ KIỀU OANH	13/06/2000	070300005276	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	002953/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
2	VÕ KIỀU HOÀNG ÂN	10/04/1994	056094012703	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	002954/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
3	HỨA LONG HẬU	10/02/1993	095093002625	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	002955/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
4	ĐINH XUÂN HIỆP	28/01/1994	060094012445	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	002956/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
5	TRẦN NHẬT NAM PHƯƠNG	04/08/1981	052181001509	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	002957/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
6	LÂM VĂN TƯỜNG	25/01/1988	038088036567	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002958/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
7	PHAN THỊ THU THỦY	07/11/1993	060193006449	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002959/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
8	ĐỖ NGUYỄN QUỲNH NHƯ	16/10/2003	075303004392	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002960/ĐNAI-GPHN	Cấp mới

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Quốc tịch	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số GPHN	Ghi chú
9	VÕ THỊ TÂM	10/02/1971	052171001547	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002961/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
10	ĐINH HUỖNH THỊ BẢO LỘC	22/07/2002	056302003882	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002962/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
11	VŨ THỊ MAI	23/03/1994	075194022956	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002963/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
12	LÊ THỊ XUÂN MAI	12/08/2003	075303018551	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002964/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
13	ĐỖ MINH THU	02/01/2004	075304022575	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002965/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
14	NGUYỄN THỊ QUỲNH THU	18/06/1983	075183002944	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002966/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
15	NGUYỄN THỊ NĂM	15/05/1992	066192003968	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002967/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
16	LÊ THỊ DIỆU ÁNH	22/05/2004	046304006381	Việt Nam	Hộ sinh	Hộ sinh	002968/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
17	ĐIỀU KIỆT	30/04/1990	070090006684	Việt Nam	Kỹ thuật y	Hình ảnh y học	002969/ĐNAI-GPHN	Cấp mới

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Quốc tịch	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số GPHN	Ghi chú
18	NGUYỄN QUỐC PHÁP	26/07/1998	042098010623	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	002970/ĐNAI-GPHN	Cấp mới
19	ĐOÀN VŨ UÂN	12/10/1992	075092017618	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Nhân khoa	000433/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
20	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU	21/03/1997	075197005885	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	002903/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
21	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	20/06/1990	070190008466	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002971/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
22	BÁ THỊ NGỌC TOÀN	20/11/1987	058187001730	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002972/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
23	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	10/01/1993	075193024945	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002973/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
24	NGUYỄN THỊ MAI	10/12/1991	038191019583	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002974/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
25	NGÔ THỊ HIẾU	20/11/1988	040188008715	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002975/ĐNAI-GPHN	Cấp lại
26	TRẦN THỊ THANH THU	25/02/1995	075195011229	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	002976/ĐNAI-GPHN	Cấp lại